

Bản án số: 117/2023/HS-ST

Ngày: 28/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Tuyên

2. Ông Nguyễn Văn Vĩ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông
Tạ Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2023/TLST-HS ngày 07/6/2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2023/QĐXXST-HS ngày 13/6/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Anh Du**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Ngày, tháng, năm sinh: 1995; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Lai 1, xã Thuận Thành, thành phố Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên cha: Lê Văn Thái, sinh 1975, còn sống; Họ và tên mẹ: Đỗ Thị Tuyết, sinh 1977, còn sống; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu; Vợ: Trần Danh Thùy, sinh 1996; Con: có 01 con sinh 2018; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 07/HSST ngày 30/01/2019, TAND thị xã Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc; hình phạt bổ sung 10.000.000 đồng. Ngày 07/5/2019, Dừng ra trại. Ngày 12/11/2021, Dừng nộp 10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bản án chưa được xóa. Phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Số 01 - Công an TP Hà Nội, từ ngày 03/02/2023 đến nay (có mặt).

Người bào chữa của bị cáo:

Luật sư Trần Xuân Hùng, Văn phòng Luật sư Thiên Văn, Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình; Địa chỉ: Số nhà 110, đường Trần Thành Ngọ, phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng (có mặt).

*** Người làm chứng:**

Anh Trần Cao Nam, sinh năm 1990, Trú tại: Thôn Xuân Sơn, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng đầu giờ chiều ngày 10/6/2021, Nguyễn Văn Hùng, sinh 1996, trú tại thôn Sơn Đoài, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội liên hệ nhờ Trần Cao Nam, sinh 1990, trú tại thôn Xuân Sơn, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, Hà Nội mua hộ 300.000 đồng ma túy đá, Nam đồng ý. Sau đó, Hùng và Nguyễn Quang Minh, sinh 1999, trú tại thôn Sơn Đoài, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn đi xe máy lên gặp Nam ở trước cửa nhà Nam. Hùng, Minh góp mỗi người 150.000 đồng nhưng do không có tiền mặt nên Nam liên hệ qua facebook với Lê Anh Dũng, sinh 1995, trú tại xóm Lai 1, xã Thuận Thành, TP Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đặt vấn đề mua 300.000 đồng ma túy và xin số tài khoản ngân hàng để chuyển khoản, Dũng đồng ý và cung cấp số tài khoản Ngân hàng BIDV 39810000846276 mang tên Lê Anh Dũng cho Nam. Nam nhấn lại số tài khoản của Dũng cho Hùng. Sau đó, Hùng sử dụng tài khoản Momo đăng ký số điện thoại 0969.538.192 chuyển 300.000 đồng đến tài khoản của Dũng (nội dung Nam chuyển tiền). Sau khi nhận được tiền, Dũng đi xe ô tô đến khu vực trước cửa nhà Nam và giao ma túy cho Nam, Nam cầm túi ma túy rồi đưa cho Hùng.

Đến tối ngày 10/6/2021, Hùng, Minh tiếp tục góp tiền nhờ Nam mua hộ ma túy, Hùng chuyển 300.000 đồng vào ví Momo cho Nam. Ngoài ra, cùng thời điểm này còn có Nguyễn Thanh Bình, sinh 1990, trú tại thôn Xuân Đồng, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội cũng nhờ Nam mua hộ 900.000 đồng ma túy đá. Do không có tiền trong tài khoản nên Nam đưa 300.000 đồng (tiền mặt) cho Bình và bảo Bình chuyển đến tài khoản của Dũng 1.200.000 đồng (trong đó: 300.000 đồng là tiền mua ma túy của Hùng; 900.000 đồng là tiền mua ma túy của Bình) để mua 02 túi ma túy. Sau khi nhận được tiền, Dũng mang 02 túi ma túy xuống khu vực đối diện bên đường trước cửa nhà Nam giao cho Nam. Nam nhận 02 túi ma túy rồi đưa 01 túi ma túy cho Hùng và 01 túi đưa cho Bình.

Ngoài những lần mua ma túy như trên, Trần Cao Nam còn khai đã nhiều lần mua ma túy chót lọt của Lê Anh Dũng.

Quá trình điều tra, Lê Anh Dũng không hợp tác với Cơ quan điều tra, bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 18/3/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn ra Quyết định truy nã đối với Lê Anh Dũng. Ngày 03/02/2023, Cơ quan điều tra đã bắt được Lê Anh Dũng theo Quyết định truy nã. Bị cáo Lê Anh Dũng không thừa nhận hành vi bán trái phép ma túy cho Trần Cao Nam mà chỉ thừa nhận mua hộ ma túy cho Nam nhưng căn cứ các tài liệu điều tra có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của Lê Anh Dũng.

Tại bản cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 02/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Lê Anh Dũng về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Lê Anh Dũng từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù;

Vật chứng: Đã giải quyết trong bản án hình sự sơ thẩm số 104/2022/HSST ngày 06/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn. Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 1.500.000 đồng bán ma túy để sung công quỹ nhà nước.

Luật sư: Đề nghị xem xét cho bị cáo vì đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải nên xem xét mức án thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về hòa nhập với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Ngày 10/6/2021, tại thôn Xuân Sơn, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Lê Anh Dũng đã 02 lần bán trái phép ma túy cho Trần Cao Nam.

Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi mua bán trái phép ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện Sóc Sơn nói riêng. Ma túy với một tác hại không lường do sức tàn phá của nó đối với người sử dụng và cộng đồng, chính vì vậy mà Nhà nước và cả xã hội ra sức đấu tranh, bài trừ. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhằm hạn chế các loại tội phạm.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng:

Tại bản án số 07/HSST ngày 30/01/2019, TAND thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc; hình phạt bổ sung 10.000.000 đồng. Ngày 07/5/2019, Dừng ra trại. Ngày 12/11/2021, Dừng nộp 10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bản án chưa được xóa. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cũng xem xét cho bị cáo vì đã nộp 10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho công quỹ nhà nước.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không thành khẩn khai báo, nhưng tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo có ông nội là Lê Văn Âu, bà nội là Phạm Thị Bảy đều được hưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì năm 1985 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là con nghiện nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết trong bản án hình sự sơ thẩm số 104/2022/HSST ngày 06/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn. Bị cáo phải truy nộp số tiền 1.500.000 đồng bán ma túy để sung công quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Anh D** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Lê Anh D** 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2023.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo phải truy nộp số tiền 1.500.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN NGỌC HÒA